

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Xét Báo cáo số 105/BC-UBND ngày 21/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2017, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2017; Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2017, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2017. Hội đồng nhân dân tỉnh nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau đây:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2017

6 tháng đầu năm 2017, kinh tế - xã hội của tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực, đạt kết quả quan trọng và khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, tạo tiền đề để phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2017: (1) Kinh tế tiếp tục phát triển đúng hướng, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 9,6%, cao nhất trong những năm gần đây. Giá trị tăng thêm của khu vực công nghiệp, xây dựng và khu vực dịch vụ tăng khá. (2) Môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh tiếp tục được cải thiện, được cộng đồng doanh nghiệp và các nhà đầu tư đánh giá cao; thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách tăng mạnh. (3) Thu ngân sách có nhiều cố gắng, tổng thu ngân sách nhà nước đạt 60% dự toán, đặc biệt thu nội địa tăng khá, chiếm tỷ trọng trên 75% tổng thu ngân sách. (4) Công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo, nhất là các dự án hạ tầng giao thông, các dự án tại các khu kinh tế, khu công nghiệp. (5) Chương trình nông thôn mới, chương trình giảm nghèo bền vững và Đề án đưa các xã, thôn ra khỏi diện đặc biệt khó khăn và công tác phòng chống dịch bệnh được chỉ đạo triển khai quyết liệt, kịp thời. (6) Lĩnh vực văn hoá - xã hội tiếp tục được quan tâm, an sinh xã hội được đảm bảo, hoạt động lễ, tết, lễ hội du lịch đảm bảo vui tươi, thiết thực, an toàn. (7) Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chủ quyền biên giới, biển đảo được giữ vững, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, phòng cháy, chữa cháy được các ngành chức năng chủ động, tăng cường kiểm tra, xử lý. (8) Chủ đề công tác năm về “*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh*” được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, tạo sự chuyển biến tích cực trong cả hệ thống chính trị. (9) Các cấp,

các ngành bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh để cụ thể hóa các chủ trương bằng những chương trình, kế hoạch cụ thể, giải pháp thiết thực, phân công rõ cơ quan, rõ người, rõ trách nhiệm và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực được tăng cường.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội trong tỉnh vẫn đang phải đối diện với nhiều thách thức và còn một số hạn chế như: (1) Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP), nhất là công nghiệp khai khoáng tăng thấp. (2) Tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa còn gặp nhiều khó khăn; một số dự án lớn tại các khu công nghiệp gặp khó khăn trong thu hút lao động, kể cả lao động phổ thông; số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng thấp so với dự kiến. (3) Một số nhiệm vụ trọng tâm, công trình trọng điểm, dự án mới chưa đạt tiến độ như: Đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả, cao tốc Vân Đồn - Móng Cái, xây dựng Đề án vị trí việc làm, Vườn ươm khởi nghiệp... (4) Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn, nhất là về quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, khoáng sản (than, cát, đá, sỏi...), có thời điểm còn dễ xảy ra điểm nóng về an ninh trật tự ở một số địa bàn, gây bức xúc trong dư luận nhân dân. (5) Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước còn một số bất cập; giải ngân vốn ngân sách nhà nước đạt thấp; tỷ lệ giải ngân các công trình, dự án thuộc Đề án 196 chỉ đạt 10,4%. (6) Công tác đầu tư cơ sở vật chất, kết nối liên thông giữa Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện với 186 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã chậm; hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) chậm được cải thiện. (7) Đơn thư khiếu nại, kiến nghị đông người chưa giải quyết dứt điểm tại cơ sở; công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động tuy có cố gắng song chưa đạt yêu cầu, còn tiềm ẩn nguy cơ rủi ro, mất an toàn. (8) Công tác triển khai tổ chức thực hiện của một số sở, ngành, địa phương chưa thực sự quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả chưa cao. (9) Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 03/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về rà soát thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh còn chậm, chưa đạt yêu cầu.

II. Về nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2017

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất tập trung phấn đấu để đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của năm 2017 đã đề ra: (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng trên 10% trở lên; (2) Tổng thu ngân sách trên địa bàn không thấp hơn số thực hiện năm 2016 (38.385 tỷ đồng), trong đó: thu nội địa: 27.600 tỷ đồng, phấn đấu đạt 29.000 tỷ đồng; thu xuất nhập khẩu phấn đấu đạt 10.000 tỷ đồng; (3) Chi đầu tư phát triển vốn ngân sách nhà nước không thấp hơn số thực hiện năm 2016, đạt trên 55%; (4) Tổng vốn đầu tư xã hội trên địa bàn tăng trên 10%.

Để đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra, 6 tháng cuối năm 2017 các cấp, các ngành trong tỉnh cần tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế

- Chỉ đạo, điều hành quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tốc độ tăng trưởng những tháng cuối năm cao hơn 6 tháng đầu năm để tăng trưởng GRDP năm 2017 tăng trên 10% theo Nghị quyết và phấn đấu cao hơn

11%. Người đứng đầu các cấp chính quyền, thủ trưởng các sở, ngành thường xuyên sâu sát nắm chắc tình hình, quyết liệt chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 01/NĐ-CP ngày 01/01/2017 của Chính phủ, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 03/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết 46/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; kịp thời xây dựng, triển khai các phương án, giải pháp cụ thể thúc đẩy tăng trưởng, đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án động lực, các sản phẩm năng lực sản xuất mới, sản phẩm du lịch đặc sắc theo kế hoạch dự kiến, kích bản tăng trưởng những tháng cuối năm.

- Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 05/02/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển dịch vụ tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030 theo hướng nâng cao tỷ trọng và chất lượng dịch vụ, có khả năng cạnh tranh cao, đáp ứng tốt nhu cầu trong nước và quốc tế bằng các giải pháp nâng cao tiêu chuẩn đẳng cấp quốc tế các dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí cao cấp. Từng bước nâng cao vị thế trong nước và nâng tầm trên trường quốc tế, xây dựng biểu tượng, thương hiệu Quảng Ninh. Tăng cường quảng bá, kích cầu du lịch nội địa, mở rộng thị trường du lịch quốc tế. Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ thông qua các khu kinh tế cửa khẩu, lối mở biên giới, hệ thống chợ và các siêu thị, trung tâm thương mại, tăng xuất khẩu hàng hóa, kiểm soát nhập khẩu; phát triển dịch vụ vận tải, cảng biển.

- Khẩn trương tập trung hoàn chỉnh Đề án thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Đề án thành lập Khu kinh tế tại thị xã Quảng Yên, Đề án thành lập Khu công nghiệp chuyên sâu Việt Hưng, sớm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện, góp phần tạo ra động lực và mô hình mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các công trình, dự án tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, nhất là tại Khu kinh tế Vân Đồn, Khu dịch vụ cảng biển - cảng biển - công nghiệp - đô thị Đàm Nhà Mạc, Khu công nghiệp Sông Khoai (Quảng Yên), Khu công nghiệp - cảng biển Hải Hà, Khu công nghiệp Nam Tiền Phong đẩy nhanh tiến độ triển khai, sớm đưa vào hoạt động. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong quá trình xem xét, lựa chọn các dự án đầu tư; kiên quyết không lựa chọn các dự án, lĩnh vực ngành nghề tiềm ẩn các yếu tố ảnh hưởng tới môi trường.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án 196 về nhiệm vụ, giải pháp đưa các xã, thôn ra khỏi diện đặc biệt khó khăn, thoát khỏi Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 và Chương trình xây dựng nông thôn mới, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu năm 2017. Tổ chức triển khai Đề án Chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2017 - 2020 trong toàn tỉnh theo hướng đi vào chiều sâu sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, có thương hiệu và giá trị gia tăng cao. Tiếp tục nâng cao tỷ lệ áp dụng Vietgap trong sản xuất, chăn nuôi và trồng trọt. Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; kiểm dịch, kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm; phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy rừng. Thực hiện có hiệu quả chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Hoàn thành phương án sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp thuộc tỉnh thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước và phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế thế giới, trong nước và của tỉnh; dự báo đúng, sát tình hình để kịp thời linh hoạt có biện pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả, sát thực tiễn; đồng thời, chuẩn bị tốt công tác triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2018.

2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược

- *Về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ*: Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình trọng điểm như: Đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng, Cầu Bạch Đằng, Đường dẫn và nút giao cuối tuyến, Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, Đường cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, Nhà thi đấu đa năng 5.000 chỗ (dự kiến khánh thành chuỗi các công trình này vào đầu năm 2018); dự án Cầu Bắc Luân II và đường dẫn, Cầu phao tạm KM3+4, các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án lớn do Tập đoàn SunGroup, VinGroup, BimGroup, FLC... đang triển khai đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, tổ chức giải phóng mặt bằng để nhà đầu tư sớm khởi công các dự án: Tuyến đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái trong quý III/2017; tuyến đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả; tuyến đường trục chính vào Khu dịch vụ, du lịch phức hợp giải trí cao cấp Vân Đồn; dự án Tổ hợp dịch vụ du lịch cao cấp tại Ngọc Vũng - Vân Đồn; dự án Khu phức hợp đô thị Hạ Long xanh; dự án Cảng khách Quốc tế Hòn Gai; nghiên cứu quy hoạch bến du thuyền, tàu cao tốc, tàu cá giải trí... tại thành phố Hạ Long tạo động lực mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- *Công tác cải cách hành chính*: Triển khai đồng bộ, hiệu quả mô hình Chính quyền điện tử và Trung tâm hành chính công. Hoàn thành kế hoạch đưa 100% thủ tục hành chính vào tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả tại Trung tâm hành chính công và kết nối liên thông đến 186 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã. Đưa thủ tục hành chính của ngành Điện, ngành Nước, Bảo hiểm xã hội vào giải quyết tại Trung tâm hành chính công. Triển khai giai đoạn II, III chính quyền điện tử, rà soát hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên môi trường mạng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thiết thực, gắn trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu chính quyền cấp huyện, cấp xã để cải thiện, nâng cao chất lượng Chỉ số quản trị và hiệu quả hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- *Phát triển nguồn nhân lực*: Triển khai hiệu quả các quy hoạch, đề án phát triển nhân lực và quy hoạch mạng lưới dạy nghề; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Rà soát, đánh giá tổng thể nguồn lực lao động trên địa bàn tỉnh; tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn; có các giải pháp, tập trung xây dựng đề án chuyên sâu, có cơ chế chính sách thiết thực, đủ mạnh nhằm thu hút, tạo việc làm cho người lao động, đặc biệt là nguồn lao động cho các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ động, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển, sớm đưa cơ sở sản xuất, kinh doanh vào hoạt động, tạo ra năng lực sản xuất mới trong năm 2017 và những năm tiếp theo. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch. Hỗ trợ, tạo điều kiện doanh nghiệp, thương nhân tiêu thụ, phát triển sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa; nâng cao chất lượng dịch vụ Cảng Cái Lân; khởi công và sớm hoàn thành Quốc Môn và Trạm kiểm soát liên ngành Cầu Bắc Luân II, Cầu phao tạm Km 3+4 đưa vào hoạt động, góp phần tăng giá trị kim ngạch xuất khẩu và tăng thu ngân sách.

- Tập trung triển khai kế hoạch về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh và cấp sở, ngành, địa phương và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 6/02/2017 của Chính phủ và Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; phân đầu tiếp tục duy trì vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước về chỉ số PCI, thành lập mới 2.500 doanh nghiệp trong năm 2017. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20-CT/TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình đồng hành cùng doanh nghiệp; thường xuyên trao đổi, tiếp xúc, khảo sát, đối thoại với doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp để nắm chắc tình hình, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, thuế, hải quan, kho bạc, bảo hiểm xã hội... theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho ngành Than, trọng tâm là vấn đề quản lý và thực hiện quy hoạch phát triển ngành than theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ; công tác quản lý khai thác và tiêu thụ than, về quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án của ngành Than.

4. Tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Chủ động và linh hoạt trong điều hành thu, chi ngân sách; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo điều hành thu chi ngân sách từ tỉnh đến cơ sở. Tăng cường quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, thu phí, lệ phí, thu nợ đọng tiền sử dụng đất, thuế thu từ kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; rà soát, kiểm tra việc khoán thuế, tự kê khai thuế của các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh để điều chỉnh mức thuế cho sát thực tiễn, tăng thu ngân sách. Triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách, chuyên giá, trốn thuế, kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế; tăng cường kiểm tra, thanh tra, thu hồi nợ đọng thuế; tăng cường vai trò của cấp ủy và cả hệ thống chính trị trong công tác giám sát thu, chi ngân sách.

- Giám sát, kiểm soát chi tiêu, bảo đảm cân đối thu chi ngân sách theo dự toán được duyệt; tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung vốn cho chi đầu tư phát triển, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa chi đầu tư, chi thường xuyên theo hướng tăng tỷ trọng chi cho đầu tư phát triển từ năm 2017 đạt trên 55%. Ngừng khởi công, giãn tiến độ đối với các dự án chưa thực sự cần thiết, không hiệu quả, không có khả năng bố trí vốn; hạn chế sử dụng vốn ngân sách để đầu tư mới các dự án mà khu vực tư nhân có khả

năng đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thu hút và giải ngân vốn đầu tư nước ngoài, vốn đầu tư tư nhân; kiên quyết không chuyển nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách đã bố trí cho dự án sang năm 2018. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 27/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Giám sát, kiểm soát chặt chẽ việc phát sinh nợ xây dựng cơ bản ở cấp xã, cấp huyện sau phân cấp đầu tư theo Nghị quyết trên. Rà soát lại các nguồn vốn vay đầu tư, không vay các nguồn vốn trung ương hoặc vay lại vốn nước ngoài thông qua trung ương để đầu tư các công trình thuộc nhiệm vụ chi cấp huyện hoặc công trình nhỏ lẻ cấp tỉnh. Hoàn trả sớm và hạn chế cao nhất mở trái phiếu chính quyền địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý giá cả thị trường; theo dõi sát diễn biến của thị trường; đảm bảo cân đối cung, cầu hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng hóa thiết yếu cho sản xuất và đời sống. Chủ động và tăng cường hơn nữa trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đảm bảo quán triệt thực hiện đầy đủ theo các quan điểm mang tính nguyên tắc đã được Quốc hội thông qua, theo chỉ đạo của Chính phủ và có xét đến tính đặc thù của tỉnh xác định đầy đủ các dự án, địa bàn, lĩnh vực động lực theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào kỳ họp chuyên đề (tháng 10/2017).

5. Quan tâm phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội; thực hiện hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; giữ vững và nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia, phổ cập giáo dục các cấp; đẩy mạnh chất lượng giáo dục miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 20/12/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai năm học mới 2017 - 2018.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng khám, chữa bệnh, tăng cường hợp tác với các bệnh viện trung ương, bệnh viện nước ngoài; nâng cao y đức, văn hóa ứng xử tại các cơ sở y tế từ tỉnh tới cơ sở theo hướng phục vụ, văn minh, thân thiện. Tăng cường công tác khám chữa bệnh lưu động định kỳ tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm sự bình đẳng thụ hưởng các dịch vụ về y tế. Ưu tiên nguồn lực đầu tư nâng cấp Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả, Hải Hà, Cô Tô, Móng Cái... Tiếp tục triển khai Kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe toàn dân. Hoàn thành Đề án sắp xếp Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; kiểm soát, chủ động phòng chống dịch bệnh. Nâng cao chất lượng dân số, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Tăng cường độ phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh và quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả Quỹ bảo hiểm y tế khám, chữa bệnh, giảm bội chi, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan y tế và bảo hiểm xã hội.

- Phát triển toàn diện các hoạt động văn hóa, nâng cao tính thiết thực và hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Phát huy bản sắc

văn hóa của các dân tộc, khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống gắn với các hoạt động du lịch và đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Đẩy mạnh các phong trào thi đua thiết thực chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm. Phát triển thể dục thể thao và chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh năm 2018. Quản lý chặt chẽ các dịch vụ kinh doanh có điều kiện và đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng hỗ trợ. Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa nhân kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; rà soát và triển khai hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh. Tập trung triển khai các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020; trợ giúp người nghèo, xã nghèo tự vươn lên thoát nghèo bền vững, chống tư tưởng ỷ lại; phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo năm 2017 giảm 0,7%/năm theo tiêu chí mới. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, an toàn lao động và các chế độ bảo hiểm theo quy định cho người lao động.

- Triển khai tổ chức thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực du lịch, cải thiện môi trường du lịch, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch đạt đẳng cấp quốc tế; đồng thời chủ động rà soát, chuẩn bị tốt các điều kiện về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật để triển khai các nhiệm vụ Năm du lịch quốc gia 2018 và Diễn đàn du lịch ASEAN 2019 tại Quảng Ninh.

6. Tăng cường quản lý quy hoạch, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ

- Hoàn thành việc điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Quảng Ninh; triển khai lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để kêu gọi thu hút đầu tư. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công công trình. Tập trung xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản (nhất là đối với nợ đọng thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện, cấp xã, hoàn thành trong năm 2017).

- Hoàn thành việc rà soát, thanh tra, kiểm tra, kết luận làm rõ, dứt điểm từng trường hợp dự án có sử dụng mặt đất, mặt nước chậm tiến độ, vi phạm pháp luật theo chỉ đạo tại Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 03/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhằm thực hiện nghiêm chỉnh sách pháp luật về quy hoạch, đất đai, đầu tư xây dựng trên địa bàn, báo cáo và trình Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất vào tháng 10/2017. Không gia hạn các dự án vi phạm Luật đất đai và Luật đầu tư. Cương quyết không hợp thức hóa các dự án vi phạm; không xem xét, chấp nhận những dự án nhỏ lẻ, thiếu tính tổng thể, giá trị gia tăng thấp, nhất là nhà đầu tư không đủ năng lực vào những khu vực có thể mạnh về du lịch sinh thái biển đảo như: Vân Đồn, Cô Tô, Cái Chiên, Hạ Long... để dành quỹ đất thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm năng.

- Tăng cường quản lý, ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến, kinh doanh than, cát, đá, sỏi trái phép, lợi dụng dự án đầu tư để khai thác tài nguyên, khoáng sản theo chỉ đạo tại Nghị quyết 12-NQ/TU ngày 12/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kết luận 40-KL/TU ngày 27/4/2017 của Thường trực Tỉnh ủy. Tăng cường bảo vệ môi trường và kiểm

soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường dự án, hoạt động xả thải, tiến hành quan trắc tự động đối với một số khu vực có nguy cơ gây ô nhiễm cao; xử lý nghiêm bằng các hình thức dừng hoạt động, thu hồi giấy phép, điều tra xử lý theo luật pháp các cơ sở vi phạm nghiêm trọng, tái diễn kéo dài.

- Nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, trật tự đô thị; kiên quyết chấn chỉnh, xử lý triệt để hành vi lấn chiếm lòng đường, vỉa hè. Rà soát, đánh giá tổng thể hệ thống hồ chứa nước để có kế hoạch, lộ trình, cải tạo, nâng cấp đảm bảo nhu cầu cho sản xuất kinh doanh, sinh hoạt của nhân dân trước mắt cũng như lâu dài. Chủ động phòng, chống thiên tai, lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn, ứng phó với biến đổi khí hậu để có những biện pháp phòng, tránh hiệu quả, hạn chế, giảm nhẹ thiên tai, ngập lụt; gia cố đê điều, sẵn sàng hộ đê; quyết liệt triển khai các giải pháp cụ thể thực hiện Đề án di dân ra khỏi khu vực có nguy cơ sạt lở, ngập úng.

- Khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ. Tập trung triển khai Đề án phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh, Đề án nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ; triển khai kế hoạch xây dựng thành phố thông minh giai đoạn 2017 - 2020. Thành lập Khu nông nghiệp công nghệ cao tại thị xã Đông Triều.

7. Tăng cường công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo; bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị của cử tri và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, nhất là những vụ việc phức tạp, kéo dài ngay tại cơ sở, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác tư pháp, trợ giúp pháp lý.

- Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra tình huống đột xuất, bất ngờ; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị quan trọng; kiểm chế tội phạm, giảm các trọng án, giảm tội phạm; nâng cao tỷ lệ điều tra, phá án; xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh; tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế giảm thiểu tai nạn giao thông, tai nạn lao động; thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy nổ trên tinh thần chủ động. Tăng cường công tác quản lý lao động người nước ngoài trên địa bàn tỉnh và người Việt Nam xuất cảnh qua biên giới để lao động.

- Triển khai có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại và hội nhập quốc tế; tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài, đa dạng hóa các đối tác, các nhà đầu tư chiến lược, tạo thế đan xen lợi ích, góp phần bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Chủ động cung cấp thông tin cho báo chí. Thực hiện nghiêm túc Quy chế phát ngôn; tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tiếp nhận, giải trình những vấn đề dư luận xã hội quan tâm để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2017.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp; tích cực triển khai chủ đề năm 2017

- Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực,

đảm bảo tính thống nhất, thông suốt của hệ thống chính quyền từ tỉnh đến cơ sở. Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, lề lối, tác phong, phong cách làm việc đối với cán bộ, công chức và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm “*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh*”.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 03/3/2015, Kết luận số 38-KL/TU ngày 25/01/2017 của Tỉnh ủy về đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế; thực hiện mô hình bí thư thôn, khu kiêm trưởng thôn, khu theo chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 29/12/2016. Đề án thí điểm hợp nhất một số cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ở cấp huyện với cơ quan chuyên môn thuộc khối chính quyền cùng cấp. Thực hiện thống nhất quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của cả hệ thống chính trị; quản lý chặt chẽ biên chế công chức, viên chức, hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị của tỉnh. Chỉ đạo hoàn thành việc rà soát toàn diện, đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy của từng cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh để có cơ sở xây dựng vị trí việc làm, sắp xếp lại biên chế cho phù hợp với thực tiễn nhiệm vụ của từng cơ quan đơn vị; xây dựng, ban hành các quy định, hướng dẫn về định biên, tiêu chuẩn, quy trình để từng bước triển khai thực hiện chế độ hợp đồng có thời hạn đối với viên chức trên cơ sở đảm bảo chính sách tiền lương, tiền công, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, nâng lương, bổ nhiệm, đề bạt và các chính sách khác như viên chức.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao chất lượng tham mưu đề xuất, công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, phân tích, dự báo nhằm phục vụ cho việc hoạch định các mục tiêu và chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07/7/2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/7/2017. *Ước*

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội của tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị TƯ đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PTTH tỉnh, Báo QN, TTTT;
- Lưu: VT, KTNS2.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đốc